

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

VỀ NHÀ NƯỚC KIỂU MỚI Ở VIỆT NAM

PGS, TS NGUYỄN VĂN MẠNH*

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước kiểu mới hết sức phong phú, toàn diện, không chỉ có giá trị đối với cách mạng Việt Nam mà còn mang tính phổ biến, đóng góp vào kho tàng lý luận cách mạng của giai cấp công nhân và nhân loại tiến bộ trên toàn thế giới. Có thể khái quát nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước kiểu mới trên những điểm cơ bản dưới đây:

1. Về bản chất giai cấp của nhà nước kiểu mới

Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh và phân tích cụ thể bản chất giai cấp của nhà nước XHCN. Người khẳng định giai cấp công nhân, Đảng của giai cấp công nhân có vai trò là người lãnh đạo nhà nước và xã hội. Vì thế bản chất giai cấp sâu sắc của nhà nước XHCN thể hiện ở chỗ nhà nước XHCN phải do đảng cộng sản lãnh đạo, phải thể hiện ý chí của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Người cho rằng: sở dĩ giai cấp công nhân có vai trò lãnh đạo là do nó có "đặc tính cách mạng"¹.

* Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh



Quốc hội khóa I, kỳ họp thứ VI quyết định sửa đổi Hiến pháp ban hành năm 1946 và nhất trí bầu Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Trưởng ban sửa đổi Hiến pháp (29-12-1956)

"Đặc tính cách mạng của giai cấp công nhân là: kiên quyết, triệt để, tập thể, có tổ chức, có kỷ luật. Lại vì là giai cấp tiên tiến nhất trong sức sản xuất, gánh trách nhiệm đánh đổ chế độ tư bản và đế quốc, để xây dựng một xã hội mới, giai cấp công nhân có thể thấm nhuần một tư tưởng cách mạng nhất, tức là chủ nghĩa Mác - Lênin. Đồng thời, tinh thần đấu tranh của họ ảnh hưởng và giáo dục các tầng lớp khác. Vì vậy, về mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động, giai cấp công nhân đều giữ vai trò lãnh đạo"².

Hồ Chí Minh đã phân biệt rõ sự khác nhau giữa nhà nước kiểu mới với nhà nước đã có trong lịch sử. Người chỉ rõ: "Nhà nước mới của ta và Nhà nước cũ, *tính chất khác nhau*. *Tính chất* của một nhà nước là: trong nhà nước ấy, giai cấp nào thống trị, giai cấp nào bị thống trị. Nhà nước ấy bảo vệ lợi ích của giai cấp nào, đàn áp giai cấp nào. Nhà nước cũ nằm trong tay đế quốc và phong kiến, tính chất nó là đế quốc phong kiến, là phản động. Nhà nước ta ngày nay là nằm trong tay nhân dân chống đế quốc và phong kiến. *Tính chất nó là nhân dân dân chủ chuyên chính*"³. Hồ Chí Minh còn chỉ rõ *tính chất chuyên chính của nhà nước XHCN* là chuyên chính của nhân dân dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản nhằm bảo vệ lợi ích của nhân dân và chuyên chính chỉ áp dụng với bọn đế quốc, phong kiến, phản động.

Tư tưởng đại đoàn kết của Hồ Chí Minh đã tạo cơ sở xã hội rộng lớn và vững chắc cho nhà nước kiểu mới. Người từng nói: "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công". Tư tưởng Hồ Chí Minh là thực hiện đại đoàn kết dân tộc, "bất kỳ người nào, bất kỳ nhóm nào, nếu họ tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì chúng ta cũng sẵn sàng thật thà đoàn kết với họ"⁴. Đại đoàn kết theo tư tưởng Hồ Chí Minh là "đoàn kết đại đa số nhân dân", "đoàn kết rộng rãi, lâu dài", "Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị... Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ"⁵, tuy vậy phải chống hai khuynh hướng sai lầm: "cô độc, hẹp hòi và đoàn kết vô nguyên tắc"⁶.

2. Nhà nước kiểu mới là nhà nước thực sự của dân, do dân, vì dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

Bên cạnh việc nhấn mạnh tính giai cấp của nhà nước kiểu mới ở Việt Nam, Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ trong nhà nước ấy tính giai cấp hoà quyền với *tính nhân dân và tính dân tộc*. "Trong nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà của chúng ta tất cả mọi quyền lực đều là *của nhân dân*, tức là của giai cấp công nông, tiểu tư sản và tư sản dân tộc. Bốn giai cấp ấy do giai cấp công nhân lãnh đạo, lấy *công nông liên minh* làm nền tảng, đoàn kết các giai cấp dân chủ và các dân tộc trong nước để thực hành dân chủ chuyên chính"⁷, "ở nước ta chính quyền là của nhân dân, do nhân dân làm chủ"⁸.

Nhân dân thực hiện quyền làm chủ nhà nước và xã hội thông qua các cơ quan nhà nước do nhân dân bầu ra, hoặc trực tiếp tham gia quản lý nhà nước và xã hội, kiểm tra giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ công chức nhà nước, bãi miễn những người không xứng đáng, kể cả những người làm việc trong Chính phủ. Người chỉ rõ: "Ở nước ta chính quyền là của nhân dân, do *nhân dân làm chủ*. Nhân dân bầu ra các Hội đồng nhân dân, Ủy ban kháng chiến hành chính địa phương, và Quốc hội cùng Chính phủ Trung ương. Trong các cuộc bầu cử công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt gái trai, tôn giáo, mức tài sản, trình độ văn hoá, không phân biệt nòi giống đều có quyền tham gia. Đó là một cách rất hợp lý để nhân dân lao động thực hành quyền thống trị của mình"; "nhân dân là *ông chủ* nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy"⁹.

Để nhân dân thực hiện được quyền lực của mình phải giác ngộ cho nhân dân ý thức được quyền làm chủ của họ. Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Nhà nước ta ngày nay là của *tất cả những người lao động*. Vậy công nhân, nông dân, trí thức cách mạng cần nhận rõ rằng: hiện nay, nhân dân lao động ta là những người làm chủ nước ta, chứ không phải là những người làm thuê cho giai cấp bóc lột như thời cũ nữa. Chúng ta *có quyền* và *có đủ điều kiện để tự tay mình* xây dựng đời sống tự do, hạnh phúc của mình... Đã là người chủ Nhà nước thì *phải* chăm lo việc nước như chăm lo việc nhà... Đã là người chủ thì phải biết tự mình lo toan, gánh vác, không ỷ lại, không ngồi chờ"¹⁰.

3. Nhà nước kiểu mới là nhà nước hợp hiến, hợp pháp, thực hiện quản lý xã hội theo pháp luật và kết hợp chặt chẽ với giáo dục tư tưởng, đạo đức

Có người cho rằng, Hồ Chí Minh đề cao "đức trị", coi nhẹ "pháp trị". Đó là điều ngộ nhận, không đúng với quan điểm của Người. Thực ra, Hồ Chí Minh đã sớm nhận thức được tầm quan trọng của tính hợp pháp của nhà nước, vai trò của pháp luật trong quản lý xã hội và hoạt động của nhà nước, nhất là trong việc bảo vệ quyền và lợi ích của nhân dân. Và ở Người, cả trong nhận thức và trong hành động đã thể hiện được trình độ kết hợp nhuần nhuyễn giữa "đức trị" và "pháp trị".

Ngay từ khi chưa giành được chính quyền, trong "Bản yêu sách của nhân dân An Nam", đã đấu tranh đòi Chính phủ Pháp phải thực hiện chế độ cai trị Đông Dương bằng

hiến pháp và luật thay cho chế độ cai trị bằng sắc lệnh của Toàn quyền Đông Dương mà "Chính phủ mẫu quốc" khó kiểm soát. "*Thay thế chế độ ra các sắc lệnh bằng chế độ ra các đạo luật*"¹¹.

Ngay sau Cách mạng Tháng Tám thành công, trong tình thế cách mạng muôn vàn khó khăn, Hồ Chí Minh đã nhanh chóng lãnh đạo Tổng tuyển cử bầu Quốc hội để có cơ sở xây dựng Hiến pháp năm 1946 - Hiến pháp đầu tiên của Việt Nam và Đông Nam Á - tạo cơ sở pháp lý cao nhất trong cả hoạt động đối nội và đối ngoại, khẳng định sự ra đời hợp hiến của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trước cộng đồng quốc tế.

Trong quá trình lãnh đạo xây dựng nhà nước kiểu mới ở Việt Nam, Hồ Chí Minh đã ký hơn 60 sắc lệnh, chỉ đạo soạn thảo Hiến pháp năm 1946 và Hiến pháp năm 1959, tạo cơ sở pháp lý cho tổ chức hoạt động của nhà nước kiểu mới ở Việt Nam.

Đặc biệt trong hoàn cảnh sau kháng chiến chống Pháp bộn bề công việc, Người vẫn quan tâm chỉ đạo xây dựng *Luật hôn nhân - gia đình, Luật Lao động, Luật Cải cách ruộng đất*, là những văn bản luật quan trọng liên quan đến quyền, lợi ích của nhân dân lao động.

Trong lãnh đạo Nhà nước quản lý xã hội theo pháp luật, tăng cường pháp chế, Hồ Chí Minh coi trọng các biện pháp phòng ngừa, răn đe hơn là trừng trị, "phòng bệnh" hơn "chữa bệnh". Trong bài nói chuyện với cán bộ ngành Tư pháp năm 1951, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: xét xử công minh, kịp thời là tốt, nhưng làm sao để không phải xét xử hoặc xét xử ngày càng ít đi thì tốt hơn. Từ quan điểm đó, Người

chỉ đạo tăng cường các biện pháp giáo dục, phổ biến, tuyên truyền giáo dục, giải thích, hướng dẫn thực hiện pháp luật, giáo dục tư tưởng, đạo đức cho cán bộ, công chức.

Trong công tác lãnh đạo, Hồ Chí Minh luôn thể hiện *tình cảm thương yêu, độ lượng*, nhưng Người cũng thể hiện rất rõ *thái độ nghiêm khắc đối với khuyết điểm và các vi phạm của các cán bộ, công chức*.

Hồ Chí Minh không chỉ quan tâm vấn đề xây dựng pháp luật, quản lý xã hội theo pháp luật mà Người còn quan tâm đến nội dung của pháp luật XHCN, bảo đảm cho pháp luật trong nhà nước kiểu mới là pháp luật dân chủ, thể hiện được tự do, ý chí và lợi ích của nhân dân. Người chỉ rõ: "Luật pháp của chúng ta... là ý chí của giai cấp công nhân lãnh đạo cách mạng... pháp luật của ta hiện nay bảo vệ quyền lợi của hàng triệu người lao động... pháp luật của ta là pháp luật thật sự dân chủ, vì nó bảo vệ quyền tự do dân chủ rộng rãi cho nhân dân lao động"¹². Mặt khác, Người cũng nói rõ "giới hạn" của tự do, dân chủ rộng rãi, tự do ở đây sẽ là tự do trong kỷ luật không phải là tự do vô chính phủ: "Nhân dân ta hiện nay có tự do, tự do trong kỷ luật. Mỗi người có tự do của mình, nhưng phải tôn trọng tự do của người khác. Người nào sử dụng quyền tự do của mình quá mức mà phạm đến tự do của người khác là phạm pháp"¹³.

4. Nhà nước kiểu mới là nhà nước có trách nhiệm và chịu trách nhiệm trước nhân dân, bảo đảm cho công dân làm tròn nghĩa vụ đối với nhà nước và xã hội

Hồ Chí Minh luôn luôn khẳng định "chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người

chủ, mà Chính phủ là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Chính phủ có một mục đích là: hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân". Mặt khác, Hồ Chí Minh nhấn mạnh trách nhiệm pháp lý của Nhà nước, cán bộ công chức nhà nước nếu không làm tốt chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Người chỉ rõ: "Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi"¹⁴.

Trong nhà nước XHCN, đối với công dân, quyền và nghĩa vụ luôn luôn gắn bó với nhau. Nhà nước công nhận và tạo điều kiện để nhân dân thực hiện quyền tự do, dân chủ của mình, còn *công dân phải làm tròn các nghĩa vụ đối với nhà nước và xã hội*. Phát biểu về sửa đổi Hiến pháp năm 1946, Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Do tính chất của Nhà nước ta, do chế độ kinh tế và xã hội của chúng ta, Nhà nước chẳng những công nhận những quyền lợi của công dân mà còn bảo đảm những điều kiện vật chất cần thiết để cho công dân thật sự được hưởng các quyền lợi đó... Trong chế độ ta, lợi ích của Nhà nước, của tập thể cùng lợi ích của cá nhân căn bản là nhất trí. Cho nên trong khi được hưởng những quyền lợi do Nhà nước và tập thể mang lại cho mình thì mọi người công dân phải tự giác làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước, đối với tập thể"¹⁵.

5. Nhà nước kiểu mới là nhà nước trong sạch; ngăn chặn, loại trừ được quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực khác trong bộ máy nhà nước

Nghiên cứu di sản lý luận của Hồ Chí Minh thấy rõ sự quan tâm đặc biệt, sự băn

khoản, trần trờ của Người về vấn đề này. Hồ Chí Minh thấy rõ những căn bệnh này đe dọa sinh mệnh của Đảng, của nhà nước kiểu mới và chế độ XHCN. Chúng là giặc nội xâm, là kẻ thù của chủ nghĩa xã hội.

Sự quan tâm lo lắng đặc biệt của Người minh chứng trên những điểm sau đây:

Một là, ngay từ tác phẩm *Đường cách mệnh* - dùng để huấn luyện cán bộ chuẩn bị cho cách mạng Việt Nam từ những năm 1925-1927 ở Quảng Châu, Hồ Chí Minh đã dành bài học đầu tiên "Tư cách một người cách mệnh" để huấn luyện cán bộ, trong đó chú ý đến đạo đức và những phẩm chất của người cán bộ cách mạng.

Hai là, sau khi Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời được 45 ngày, Hồ Chí Minh phát hiện những căn bệnh quan liêu, tham nhũng, lãng phí và tiêu cực khác đã phát sinh trong bộ máy nhà nước kiểu mới. Ngày 17-10-1945 trong "Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng", Người nhắc nhở: "Chúng ta phải hiểu rằng các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh vác việc chung của dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật. Việc gì có lợi cho dân ta phải hết sức làm. Việc gì có hại đến dân, ta phải hết sức tránh"¹⁶. Trong thư, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ những căn bệnh mới xuất hiện và cần phải khắc phục là: trái phép, cậy thế, hủ hoá, tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo¹⁷.

Ba là, trong những giai đoạn khó khăn của cách mạng hoặc những ngày lễ lớn, Chủ tịch

Hồ Chí Minh đều viết những tác phẩm đề cập đến vấn đề đạo đức, phẩm chất của cán bộ. Chẳng hạn, "Sửa đổi lỗi làm việc" (1947), "Phải tẩy sạch bệnh quan liêu" (2-9-1950), "Cần tẩy sạch bệnh quan liêu" (2-9-1951), "Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu" (1952), "Chống quan liêu, tham ô, lãng phí" (31-7-1952), "Nâng cao đạo đức cách mạng quét sạch chủ nghĩa cá nhân" (3-2-1969)...

Bốn là, trong hầu hết các bài nói, bài viết từ điển văn ở đại hội Đảng cho đến các buổi nói chuyện, gặp gỡ với cán bộ các cấp, Hồ Chí Minh đều đề cập vấn đề *cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư* của đội ngũ cán bộ.

6. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước kiểu mới

Đây cũng là vấn đề mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. Người cho rằng: "cán bộ là gốc của mọi công việc"¹⁸. "Muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém"¹⁹. Trong vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng, Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh những vấn đề chủ yếu sau đây:

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Hồ Chí Minh luôn khẳng định *vai trò quan trọng của công tác đào tạo, huấn luyện cán bộ*. Người cho rằng: "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc", "vì vậy huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng"²⁰. Công việc gốc có nghĩa là công việc phải làm đầu tiên, thường xuyên, lâu dài, có tầm nhìn chiến lược. Đào tạo, huấn luyện cán bộ luôn luôn là yêu cầu bức xúc của Đảng, của

sự nghiệp cách mạng, Người nhấn mạnh: "Đảng ta tổ chức trường học lý luận cho cán bộ là để nâng cao trình độ lý luận của Đảng ta đảng giải quyết sự đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng và tình hình thực tế của Đảng ta, để Đảng ta có thể làm tốt hơn công tác của mình, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ cách mạng vĩ đại của mình"²¹. Người chỉ rõ: "cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây dựng một xã hội, hoàn toàn mới, xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc... Chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hoá cao và đời sống tươi vui hạnh phúc. Chúng ta phải tiến hành những nhiệm vụ đó trong những điều kiện đặc biệt của nước ta, nghĩa là trên cơ sở của một xã hội vừa thoát khỏi ách thực dân phong kiến, hết sức lạc hậu... Trong những điều kiện như thế chúng ta phải dùng những phương pháp gì, hình thức gì, đi theo tốc độ nào để tiến dần lên chủ nghĩa xã hội.

Muốn giải quyết tốt những vấn đề đó, muốn đỡ bớt mò mẫm, muốn đỡ phạm sai lầm thì chúng ta phải học tập kinh nghiệm của các nước anh em và áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách sáng tạo"²².

Trong bài "Nói về công tác huấn luyện và học tập" tại Hội nghị huấn luyện toàn quốc lần thứ nhất, Hồ Chí Minh rất coi trọng vai trò của người thầy và chỉ ra yêu cầu tiêu chuẩn của người thầy, người đi huấn luyện.

Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Người huấn luyện của đoàn thể phải làm kiểu mẫu về mọi mặt: tư tưởng, đạo đức, lối làm việc". Mặt khác,

"Người huấn luyện phải học thêm mãi thì mới làm được công việc huấn luyện của mình". "Người huấn luyện nào tự cho mình là đã biết đủ cả rồi thì người đó dốt nhất"²³.

Về nội dung, chương trình, tài liệu giảng dạy

Trong tác phẩm "Nói về công tác huấn luyện và học tập", Hồ Chí Minh chỉ rõ nội dung, chương trình, tài liệu giảng dạy "phải lấy những tài liệu về chủ nghĩa Mác - Lênin làm gốc" nhưng phải "lựa chọn, xếp đặt lại" cho phù hợp với trình độ người học. Ngoài những tài liệu về chủ nghĩa Mác - Lênin, theo Hồ Chí Minh "kinh nghiệm do người học mang đến" đều là "những tài liệu thiết thực" cần "trao đổi, gom góp lại". Nội dung không kém phần quan trọng phải được xếp trong chương trình học tập đó là "những chỉ thị, nghị quyết, luật, lệnh của đoàn thể và Chính phủ". "Phải thực hành khẩu hiệu: làm việc gì học việc ấy... Cán bộ ở môn nào phải học cho thạo công việc ở trong môn ấy"²⁴. Hồ Chí Minh bổ sung làm rõ thêm nội dung học tập bao gồm cả lý luận và thực tiễn của nhân loại. Người cho rằng "*Lý luận* là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử"²⁵, vì vậy chúng ta phải nghiên cứu tiếp thu có chọn lọc tri thức, kinh nghiệm của cả nhân loại.

Nói về phương châm dạy và học trong tác phẩm "Nói về công tác huấn luyện và học tập", Hồ Chí Minh nêu những điều cơ bản sau đây: "Cốt thiết thực, chu đáo hơn tham nhiều"; "Huấn luyện từ dưới lên"; "Gắn lý luận với công tác thực tế và phải nhằm đáp

úng đúng nhu cầu của thực tiễn". Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Huấn luyện cán bộ cốt để cung cấp cán bộ cho các ngành công tác..."; "Các ngành công tác như là người tiêu thụ hàng. Ban huấn luyện như là người làm ra hàng"²⁶.

Về phương pháp dạy và học, Người chỉ rõ: "Học tập ở trường của đoàn thể không phải như học ở các trường lớp cũ...", "*phải biết tự động học tập*". Thầy giáo phải "*nâng cao và hướng dẫn việc tự học*".

Theo Người, để "tự động học tập" thì đảng viên, cán bộ phải biết học để làm gì? học ở đâu? nghĩa là có *thái độ, động cơ, mục đích học tập đúng đắn*; "học để sửa chữa tư tưởng", "tu dưỡng đạo đức cách mạng"; "học để tin tưởng"; "học để hành".

Thái độ học tập đúng đắn là "học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân", "khiêm tốn, thật thà, tự nguyện, tự giác", "độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng", "bảo vệ chân lý, có nguyên tắc tính, không được ba phải, điều hoà", "đoàn kết mạnh dạn phê bình và thật thà tự phê bình".

Về *động cơ mục đích học tập*, có lẽ cô đọng nhất là trong những điều mà Người đã ghi trên sổ vàng truyền thống của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương (nay là Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh): "Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại".

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm công tác *lựa chọn, đánh giá, sử dụng* cán bộ. Người dạy "phải biết rõ cán bộ", "phải cất nhắc cán bộ cho đúng", "phải khéo dùng cán bộ", "phải giúp cán bộ cho đúng", "phải giữ gìn cán bộ"²⁷.

Muốn lựa chọn cán bộ đúng cần căn cứ vào những yêu cầu sau đây:

"Những người tỏ ra rất trung thành và hăng hái trong công việc, trong lúc đấu tranh.

Những người liên lạc mật thiết với dân chúng, hiểu biết dân chúng. Luôn luôn chú ý đến lợi ích của dân chúng...

Những người có thể phụ trách giải quyết các vấn đề trong những hoàn cảnh khó khăn. Ai sợ phụ trách và không có sáng kiến, thì không phải là người lãnh đạo...

Những người luôn luôn giữ đúng kỷ luật.

Đó là những khuôn khổ để lựa chọn cán bộ"²⁸.

Để xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực phẩm chất đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước kiểu mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết *năm cách đối xử đúng đắn* với đội ngũ cán bộ là:

"Chỉ đạo: thả cho họ làm, thả cho họ phụ trách, dù sai lầm chút ít cũng không sợ. Nhưng phải luôn luôn tùy theo hoàn cảnh mà bày vẽ cho họ về phương hướng công tác, cách thức công tác để họ phát triển năng lực và sáng kiến của họ...

Nâng cao - luôn luôn tìm cách cho họ học thêm lý luận và cách làm việc...

Kiểm tra - không phải ngày nào cũng kiểm tra. Nhưng thường thường kiểm tra để giúp họ rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Giao công việc mà không kiểm tra, đến lúc thất bại mới chú ý đến. Thế là không biết yêu cầu của cán bộ.

Cải tạo - khi họ sai lầm thì dùng cách "thuyết phục" giúp cho họ sửa chữa...

Giúp đỡ - phải cho họ điều kiện sinh sống đầy đủ mà làm việc. Khi họ đau ốm phải có thuốc thang. Tuỳ theo hoàn cảnh mà giúp họ giải quyết vấn đề gia đình..."²⁹.

7. Nhà nước kiểu mới phải có biện pháp kiểm tra, giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước

Theo Hồ Chí Minh, trong hoạt động của bộ máy nhà nước kiểu mới, việc kiểm tra, giám sát là yêu cầu khách quan. Nó giúp phát hiện mặt xấu, mặt tốt của chủ trương, chính sách; ngăn chặn khuyết điểm, biểu dương ưu điểm của cán bộ, theo dõi việc thi hành chính sách, pháp luật.

Ngay từ những ngày đầu của chính quyền cách mạng, ngày 23-11-1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập Ban thanh tra đặc biệt với nhiệm vụ "thanh tra tất cả các công việc và các nhân viên của Ủy ban nhân dân và các cơ quan của Chính phủ". Người nhấn mạnh: "Muốn chống bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy; muốn biết các nghị quyết có được thi hành không, thi hành có đúng không; muốn biết ai ra sức làm, ai làm qua chuyện, chỉ một cách, là khéo *kiểm soát*. Kiểm soát khéo bao nhiêu, khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định bớt đi". "Có kiểm soát... mới biết rõ cán bộ và nhân viên tốt hay xấu. Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các cơ quan. Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các mệnh lệnh và nghị quyết" Người còn chỉ rõ muốn kiểm soát có kết quả tốt "việc kiểm soát phải có hệ thống, phải thường làm...", "người kiểm soát phải là những người rất có uy tín" và "không phải

cứ ngồi trong phòng giấy mà chờ người báo cáo, mà phải đi tận nơi, xem tận chỗ" kết hợp kiểm soát "từ dưới lên" và "từ trên xuống"³⁰.

Với những tư tưởng và quan điểm nêu trên, Hồ Chí Minh chỉ rõ thanh tra, kiểm tra, giám sát trong nhà nước kiểu mới không chỉ là để xử lý vi phạm mà chủ yếu là sửa chữa khuyết điểm, là "tai mắt" của trên, là "người bạn" của dưới.

Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh chúng ta càng nhận thức toàn diện và sâu sắc hơn di sản lý luận của Người về nhà nước kiểu mới. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước kiểu mới mãi mãi là di sản lý luận vô giá của cách mạng Việt Nam và thế giới.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 14. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T. 7, tr. 212, 212, 217, 429, 438, 438, 217, 218, 218, 572

10. *Sđd*, T.10, tr. 310-311

11. *Sđd*, T.3, tr. 436

12, 13. Hồ Chí Minh: *Về nhà nước và pháp luật*, Nxb Pháp lý, H, 1995, tr.186, 186

15. *Sđd*, T.9, tr.593-594

16. *Sđd*, T.4, 56

17. Xem: *Sđd*, T.4, 57

18, 19, 20, 24, 27, 28, 30. *Sđd*, T.5, tr. 269, 240, 269, 270-271, 274, 275, 276-277, 287-288

21. 22, 25. *Sđd*, T.8, tr. 492, 493-496, 497

23, 26. *Sđd*, T.6, tr. 45-46, 48

29. *Sđd*, T.5, tr. 273-277.